

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Công ty cổ phần môi trường năng lượng Thăng Long, khai thác nguồn nước mặt sông Cầu, tại xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật tài nguyên nước năm 2012;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 02/2023/NĐ-CP ngày 1/2/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017;*

*Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 385/TTr-STNMT ngày 07/11/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Công ty cổ phần môi trường năng lượng Thăng Long, địa chỉ trụ sở: Tầng 2, toà nhà số 57 đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo Giấy phép khai thác nước dưới đất số 2091/GPKT-UBND ngày 24/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh với nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước mặt: Công trình thu nước mặt sông Cầu của Công ty cổ phần môi trường năng lượng Thăng Long.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Khai thác nguồn nước mặt sông Cầu cấp về cho nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt công nghệ cao phát năng lượng của Công ty cổ phần môi trường năng lượng Thăng Long.

3. Mục đích sử dụng nước của công trình phải nộp tiền:

3.1. Mục đích cấp nước cho nồi hơi với tổng lưu lượng cấp nước là 4.563.000 m<sup>3</sup>.

3.2. Mục đích nước dùng cho sinh hoạt, tưới cây, rửa đường là: 913.000 m<sup>3</sup>.

4. Giá tính tiền cấp quyền: 3.000 đồng/m<sup>3</sup> theo Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.826 ngày.

6. Tổng số tiền phải nộp: 109.560.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm linh chín triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng*), trong đó:

- Số tiền phải nộp của năm đầu năm 2023 (từ ngày 24/10/2023 đến 31/12/2023): 4.020.000 đồng

- Số tiền phải nộp năm 2024: 21.960.000 đồng

- Số tiền phải nộp hàng năm các năm tiếp theo (từ năm 2025 đến năm 2027): 21.900.000 đồng.

- Số tiền phải nộp năm cuối (năm 2028) là: 17.880.000 đồng.

7. Phương án nộp tiền: nộp tiền một lần trong năm theo các năm.

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục thuế tỉnh.

### **Điều 2.**

1. Công ty cổ phần môi trường năng lượng Thăng Long có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh.

2. Cục Thuế tỉnh thông báo đến Công ty cổ phần môi trường năng lượng Thăng Long về số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp và tổ chức thu theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Công ty cổ phần môi trường năng lượng Thăng Long và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./y

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, NN.TN, CVP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Đào Quang Khải**